

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 3.1 (LỚP 2.1 CŨ)
Năm học: 2023-2024

Giáo viên chủ nhiệm: Bùi Thị Bảo Vân

STT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	NGUYỄN GIA AN	07/10/2015	Nữ	
2	NGUYỄN NGỌC KHÁNH AN	27/01/2015	Nữ	
3	NGUYỄN DUY ANH	13/09/2015	Nam	
4	NGUYỄN GIA ANH	27/02/2015	Nữ	
5	NGUYỄN NGỌC ĐOAN ANH	10/12/2015	Nữ	
6	TRẦN THIÊN AN	25/04/2015	Nam	
7	LÊ PHẠM BẢO CHÂU	24/11/2015	Nữ	
8	LÝ QUANG ĐIỀU	26/10/2015	Nam	
9	NGUYỄN TÔN HOÀNG DUNG	08/10/2015	Nữ	
10	TRẦN THUY DƯƠNG	02/07/2015	Nữ	
11	MAI HẢI ĐĂNG	26/02/2015	Nam	
12	ĐẶNG GIA HÂN	01/10/2015	Nữ	
13	LÊ TRUNG HIỀU	30/05/2015	Nam	
14	TRẦN ĐĂNG KHÔI	01/05/2015	Nam	
15	BÙI MINH KIẾT	01/05/2015	Nam	
16	NGUYỄN KHÁNH LINH	19/02/2015	Nữ	
17	TRẦN HÀ MI	27/11/2015	Nữ	
18	PHÙNG NHẬT MINH	24/02/2015	Nam	
19	TRẦN ĐẠI NAM	04/03/2015	Nam	
20	TRẦN NGUYỄN PHƯƠNG NGÂN	25/02/2015	Nữ	
21	TRẦN BẢO NGỌC	22/10/2015	Nữ	
22	PHẠM NGỌC KIM NGUYỄN	12/03/2015	Nữ	
23	NGUYỄN AN NHIÊN	02/08/2015	Nữ	
24	NGUYỄN TRƯỞNG YẾN OANH	20/05/2015	Nữ	
25	LÊ KHÁNH PHONG	04/01/2015	Nam	
26	VÕ THANH PHÚ	19/11/2015	Nam	
27	NGUYỄN MINH PHÚC	12/02/2015	Nam	
28	NGUYỄN HOÀNG QUÂN	27/10/2015	Nam	
29	LẠI HOÀNG THỊNH	11/12/2015	Nam	
30	HUỲNH MINH THÔNG	09/04/2015	Nam	
31	NGUYỄN KHÁNH TIỀN	22/10/2015	Nữ	
32	HUỲNH ĐẶNG MINH TRÍ	10/08/2015	Nam	
33	QUANG VIỆT TRUNG	20/04/2015	Nam	
34	NGUYỄN THANH NGỌC TÚ	21/01/2015	Nữ	
35	VŨ THỊ TƯỜNG VY	20/10/2015	Nữ	

Tổng kết danh sách có: 35 học sinh.



Ngày 24 tháng 8 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

Cao Minh Hải Bàng

UBND HUYỆN HÓC MÔN
TRƯỜNG THNGUYỄN THỊ NUÔI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 3.2 TÍCH HỢP (LỚP 2.2 CŨ)
Năm học: 2023-2024

Giáo viên chủ nhiệm: Nguyễn Lâm Tuyết Ngọc

STT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	DOÀN TRẦN KHÁNH AN	07/12/2015	Nữ	
2	LÊ NGỌC TRIỀU AN	25/01/2015	Nữ	
3	TRẦN NGUYỄN BẢO ANH	24/02/2015	Nữ	
4	LÊ NGỌC KHÁNH CHI	16/07/2015	Nữ	
5	NGUYỄN LÊ DUNG	04/09/2015	Nữ	
6	HỒ LÊ PHÚC ĐIỀN	12/05/2015	Nam	
7	BÙI BẢO HÂN	24/04/2015	Nữ	
8	NGUYỄN HOÀNG NHÃ HÂN	13/09/2015	Nữ	
9	CHÈ GIA KHANG	17/07/2015	Nam	
10	HÀ TUẤN KIỆT	28/10/2015	Nam	
11	ĐỖ TUỆ LÂM	11/04/2015	Nữ	
12	TRẦN KHÁNH LINH	12/01/2015	Nữ	
13	TRẦN NGUYỆT MINH	17/11/2015	Nữ	
14	THÁI CHỨC HẢI NAM	25/07/2015	Nam	
15	NGUYỄN PHAN THẢO NGHI	17/05/2015	Nữ	
16	NGUYỄN KHÁNH NGỌC	08/09/2015	Nữ	
17	TRẦN QUỲNH NHƯ	03/03/2015	Nữ	
18	NGUYỄN MAI GIA PHÁT	29/07/2015	Nam	
19	NGUYỄN CAO ĐỨC PHÚ	27/05/2015	Nam	
20	ĐÀO THIÊN PHÚC	07/12/2015	Nam	
21	NGUYỄN CÔNG PHÚC	22/04/2015	Nam	
22	NGUYỄN TRỊNH MINH PHÚC	23/06/2015	Nam	
23	NGUYỄN DU SAM	16/12/2015	Nam	
24	NGUYỄN NHƯ TRƯỜNG THỊNH	28/07/2015	Nam	
25	NGUYỄN NHƯ TRƯỜNG THÔNG	28/07/2015	Nam	
26	PHAN NHÃ THY	01/01/2015	Nữ	
27	NGÔ QUỐC TÍN	27/07/2015	Nam	
28	NGÔ ĐỨC TOÀN	07/05/2015	Nam	
29	VÕ HỒNG TRIỀU	27/05/2015	Nam	
30	NGUYỄN ANH TÚ	13/02/2015	Nam	
31	NGUYỄN HÀ VY	04/08/2015	Nữ	
32	NGÔ THỊ HẢI YẾN	07/02/2015	Nữ	
33	NGUYỄN NGỌC MINH TRÍ			HS CHUYÊN ĐẾN

Tổng kết danh sách có: 33 học sinh.



Ngày 24 tháng 8 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

Cao Minh Hải Bằng

UBND HUYỆN HÓC MÔN
TRƯỜNG THNGUYỄN THỊ NUÔI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 3.3 (LỚP 2.3 CŨ)
Năm học: 2023-2024

Giáo viên chủ nhiệm:Phạm Thị Hiền

STT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	ĐÀO NGUYỄN PHÚC AN	20/12/2015	Nam	
2	LÊ MINH BẢO AN	16/10/2015	Nữ	
3	NGUYỄN KIM ANH	25/11/2015	Nữ	
4	TRẦN HOÀI ANH	14/01/2015	Nữ	
5	VÕ TRẦN PHƯƠNG ANH	14/08/2015	Nữ	
6	TRẦN LÊ GIA BẢO	09/03/2015	Nam	
7	VÕ QUỐC GIA BẢO	27/08/2015	Nam	
8	ĐÀO NGUYỄN PHƯƠNG CHI	06/12/2015	Nữ	
9	NGUYỄN HOÀNG KIM CHI	01/12/2015	Nữ	
10	NGUYỄN TRẦN THIÊN DI	02/07/2015	Nữ	
11	NGUYỄN ĐỨC DUY	10/05/2015	Nam	
12	NGUYỄN TIỀN ĐẠT	05/05/2015	Nam	
13	BÙI NGỌC MINH HẰNG	27/01/2015	Nữ	
14	NGUYỄN DIỆP GIA HÂN	29/09/2015	Nữ	
15	TRẦN NGỌC KIM HOÀNG	25/08/2015	Nữ	
16	VÕ MINH HUY	27/10/2015	Nam	
17	TRẦN NGUYỄN GIA HÙNG	21/06/2015	Nam	
18	NGUYỄN PHÚC KHANG	30/12/2015	Nam	
19	TRẦN NGUYỄN KHANG	19/11/2015	Nam	
20	LÊ QUỐC KHÁNH	03/10/2015	Nam	
21	HUỲNH PHÚC GIA KIẾT	02/11/2015	Nam	
22	HÀ NGỌC KIỀU	05/08/2015	Nữ	
23	TRỊNH HOÀNG THIÊN KIM	03/04/2015	Nữ	
24	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG LINH	28/01/2015	Nữ	
25	VÕ NGỌC LINH	18/03/2015	Nữ	
26	HOÀNG NGUYỄN THANH MAI	14/12/2015	Nữ	
27	HOÀNG QUANG MINH	18/08/2015	Nam	
28	LƯU NGUYỄN QUANG MINH	20/11/2015	Nam	
29	TRƯƠNG NGUYỄN KHÁNH MY	06/08/2015	Nữ	
30	TRẦN NGỌC MỸ	25/02/2015	Nữ	
31	LÊ MINH NGỌC	10/08/2015	Nữ	
32	TRẦN ANH NGUYỄN	26/07/2015	Nam	
33	TRẦN PHAN AN NHIÊN	18/12/2015	Nữ	
34	TRẦN NGỌC THẢO NHƯ	02/10/2015	Nữ	
35	CAO TRỌNG PHÁT	14/09/2015	Nam	
36	NGUYỄN TẤN PHÁT	07/07/2015	Nam	
37	TRẦN GIA PHÚ	04/06/2015	Nam	
38	TRẦN HỮU PHƯỚC	08/11/2015	Nam	
39	NGUYỄN HÀ PHƯƠNG	17/12/2015	Nữ	
40	VÕ MINH QUÂN	05/12/2015	Nam	
41	LÊ DUY SƠN	26/05/2015	Nam	
42	NGUYỄN CÔNG TÂN	14/06/2015	Nam	
43	TRƯƠNG MINH THÀNH	22/01/2015	Nam	
44	NGÔ NGỌC THIÊN	08/06/2015	Nam	
45	PHẠM MINH THỨ	02/01/2015	Nữ	
46	NGUYỄN NGỌC CẨM TIÊN	25/08/2015	Nữ	

47	PHẠM NGỌC CÁT TƯỜNG	08/06/2015	Nữ	
48	NGUYỄN ĐỨC VIỆT	13/09/2015	Nam	
49	HỒ THẢO VY	05/05/2015	Nữ	
50	TRẦN THỊ THẢO VY	22/07/2015	Nữ	
51	ĐỖ NGỌC NHƯ Ý	02/04/2015	Nữ	

Tổng kết danh sách có: 51 học sinh.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



Minh Hải Bằng

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 3.4 (LỚP 2.4 CŨ)
Năm học: 2023-2024

Giáo viên chủ nhiệm: Nguyễn Thị Thanh Nhi

STT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	NGUYỄN BẢO AN	29/07/2015	Nam	
2	NGUYỄN HOÀNG NGUYỄN AN	29/06/2015	Nữ	
3	NGUYỄN QUỲNH AN	26/02/2015	Nữ	
4	HÀ NAM ANH	17/04/2015	Nam	
5	LÊ BẢO ANH	15/11/2015	Nữ	
6	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG ANH	11/11/2015	Nữ	
7	NGUYỄN MINH HOÀNG BÁCH	15/08/2015	Nam	
8	NGUYỄN KHÁI BÌNH	09/01/2015	Nam	
9	THÁI MINH CHÂU	06/04/2015	Nữ	
10	NGUYỄN MẠNH CUỒNG	30/05/2015	Nam	
11	HỒ QUANG ĐẠT	15/08/2015	Nam	
12	VĂN THÀNH ĐẠT	31/10/2015	Nam	
13	LÊ HIẾU ĐỨC	13/09/2015	Nam	
14	SƠN THỊ NGỌC GIÀU	09/10/2012	Nữ	
15	NGUYỄN HỒNG GIA HÂN	28/05/2015	Nữ	
16	VÕ NGỌC GIA HÂN	29/10/2015	Nữ	
17	NGUYỄN CHÂU KHẮC HIẾU	27/07/2015	Nam	
18	PHẠM NGUYỄN GIA HUY	15/01/2015	Nam	
19	LÊ NAM KHANG	15/11/2015	Nam	
20	CAO NGUYỄN HỒNG KHANH	02/11/2015	Nữ	
21	DƯƠNG MINH KHÔI	25/08/2015	Nam	
22	NGUYỄN TRẦN ANH KHÔI	20/12/2015	Nam	
23	LƯƠNG ANH KIẾT	20/05/2015	Nam	
24	PHAN MỸ KIM	29/09/2015	Nữ	
25	TẶNG HUỲNH THIÊN KIM	27/09/2015	Nữ	
26	PHAN NGUYỄN BÁ LÂM	12/02/2015	Nam	
27	NGUYỄN NHẬT LUÂN	12/12/2015	Nam	
28	NGUYỄN HOÀNG MY	10/09/2015	Nữ	
29	TRẦN HÀ MY	18/02/2015	Nữ	
30	NGUYỄN PHƯƠNG NGHI	12/11/2015	Nữ	
31	NGUYỄN BẢO NGỌC	21/08/2015	Nữ	
32	BÙI TRẦN THẢO NHI	10/07/2015	Nữ	
33	NGUYỄN NGỌC QUỲNH NHƯ	25/04/2015	Nữ	
34	HÀ HUY PHÁT	10/02/2015	Nam	
35	HUỲNH TẤN PHÁT	08/11/2015	Nam	
36	NGUYỄN MINH PHÚ	03/08/2015	Nam	
37	LÊ VIỆT GIA PHƯỚC	21/10/2015	Nam	
38	TRƯƠNG TỔNG QUÂN	22/04/2015	Nam	
39	PHẠM THẾ QUYÊN	02/07/2015	Nam	
40	CHU ANH TÀI	11/09/2015	Nam	
41	TRẦN TÂM THẢO	05/12/2015	Nữ	
42	VÕ HOÀNG THỊNH	13/12/2015	Nam	
43	VŨ NGỌC TRÂM	21/06/2015	Nữ	
44	ĐÀO MINH TRÍ	10/02/2015	Nam	
45	VÕ MINH TUẤN	09/06/2015	Nam	
46	TRẦN NHÃ UYÊN	22/12/2015	Nữ	

47	LÊ QUỐC VIỆT	27/05/2015	Nam	
48	ĐOÀN NGỌC THẢO VY	02/05/2015	Nữ	
49	TRẦN TUYẾT VY	29/11/2014	Nữ	
50	PHẠM THỊ HẢI YẾN	12/04/2015	Nữ	
51	TRỊNH NGỌC TOÀN		Nam	HS CHUYỂN ĐẾN
52	MAI QUỐC TUẤN		Nam	HS CHUYỂN ĐẾN

Tổng kết danh sách có: 52 học sinh.



Ngày 24 tháng 8 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

Ho Minh Hải Bằng

UBND HUYỆN HÓC MÔN
TRƯỜNG THNGUYỄN THỊ NUÔI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 3.5 (LỚP 2.5 CŨ)

Năm học: 2023-2024

Giáo viên chủ nhiệm: Nguyễn Hoàng Khánh Ngân

STT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	NGUYỄN MẬU BẢO AN	23/06/2015	Nam	
2	NGUYỄN TRẦN NGỌC AN	29/03/2015	Nữ	
3	LÊ PHẠM HOÀNG ANH	23/11/2015	Nam	
4	NGUYỄN LÊ ĐỨC ANH	12/11/2015	Nam	
5	NGUYỄN NGỌC QUỲNH ANH	09/12/2015	Nữ	
6	NGUYỄN QUỲNH ANH	07/01/2015	Nữ	
7	LÊ NGỌC ÁNH	07/02/2015	Nữ	
8	NGUYỄN THIÊN BẢO	21/04/2015	Nam	
9	GIANG BẢO CHÂU	29/10/2015	Nữ	
10	HUỲNH NGỌC BẢO CHÂU	16/02/2015	Nữ	
11	NGUYỄN NGỌC MINH CHÂU	15/10/2015	Nữ	
12	PHẠM NGUYỄN NGỌC DIỆP	03/12/2015	Nữ	
13	LÊ NGUYỄN HIỀN DIỆU	12/11/2015	Nữ	
14	LÊ QUANG CHÍ DŨNG	13/07/2015	Nam	
15	BÙI GIA HÂN	21/08/2015	Nữ	
16	NGUYỄN ĐỨC HIẾU	03/12/2015	Nam	
17	TRẦN SƠN MINH HIẾU	05/10/2015	Nam	
18	PHÙNG GIA HÙNG	18/08/2015	Nam	
19	LÊ NGUYỄN NHẬT KHANG	01/04/2015	Nam	
20	TRẦN THỊNH KHANG	12/02/2015	Nam	
21	NGUYỄN VÕ ĐĂNG KHOA	09/09/2015	Nam	
22	TRẦN MINH KHÔI	08/06/2015	Nam	
23	ĐẶNG THIÊN KIM	29/09/2015	Nữ	
24	LÊ THỊ TRÚC LIÊN	02/04/2015	Nữ	
25	PHẠM GIA LINH	07/11/2015	Nữ	
26	PHẠM LÊ TRÚC LINH	19/09/2015	Nữ	
27	PHẠM TIẾN LỘC	20/04/2015	Nam	
28	NGUYỄN NGỌC QUỲNH MAI	19/11/2015	Nữ	
29	GIANG ĐỨC MINH	09/09/2015	Nam	
30	PHẠM HOÀNG MINH	14/04/2015	Nam	
31	LÊ NGUYỄN HA NA	15/11/2015	Nữ	
32	BÙI GIA NGHI	04/05/2015	Nữ	
33	TRẦN LÊ PHƯƠNG NGHI	27/03/2015	Nữ	
34	VÕ LÊ MINH NGHĨA	29/12/2015	Nam	
35	PHẠM QUỲNH NHI	02/09/2015	Nữ	
36	NGUYỄN QUỲNH NHƯ	07/01/2015	Nữ	
37	ĐẶNG QUỐC PHONG	02/10/2015	Nam	
38	NGUYỄN GIA PHÚ	08/03/2015	Nam	
39	PHẠM ĐẠI QUANG	19/11/2015	Nam	
40	TRỊNH XUÂN SƠN	05/04/2015	Nam	
41	ĐẶNG TẤN TÀI	15/10/2015	Nam	
42	HOÀNG THANH THẢO	16/09/2015	Nữ	
43	PHAN NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	07/05/2015	Nữ	
44	NGUYỄN VĂN TIẾN THẮNG	31/03/2015	Nam	

45	TRẦN PHÚC THIÊN	13/03/2015	Nam	
46	NGUYỄN PHẠM ĐÀI TRANG	03/12/2015	Nữ	
47	PHAN MINH TRIẾT	01/05/2015	Nam	
48	BÙI NGUYỄN BẢO TRÚC	21/10/2015	Nữ	
49	HỒ QUỐC VIỆT	09/09/2015	Nam	
50	HUỲNH VÕ THỂ VINH	13/05/2015	Nam	
51	NGUYỄN NHÂN HÒA			HS CHUYÊN ĐỀ

Tổng kết danh sách có: 51 học sinh.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



Minh Hải Bằng

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 3.6 (LỚP 2.6 CŨ)

Năm học: 2023-2024

Giáo viên chủ nhiệm: Bùi Nguyễn Hoàng Quyên

STT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	TÂN GIA AN	27/06/2012	Nam	
2	LÊ HOÀNG ANH	08/03/2015	Nam	
3	PHẠM NGỌC TRÂM ANH	26/06/2015	Nữ	
4	PHẠM TRẦN PHƯƠNG ANH	01/12/2015	Nữ	
5	TRẦN THỊ DIỆU ANH	07/01/2015	Nữ	
6	VÕ NGUYỄN NHƯ ANH	10/06/2015	Nữ	
7	NGUYỄN THỊ NGUYỆT ÁNH	28/08/2015	Nữ	
8	PHAN GIA BẢO	17/07/2015	Nam	
9	HỒ NGỌC BÍCH	29/05/2015	Nữ	
10	NGUYỄN DUY	12/12/2015	Nam	
11	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	28/10/2015	Nam	
12	HUỲNH NGỌC HÂN	06/07/2015	Nữ	
13	NGUYỄN KHẢ HÂN	13/08/2015	Nữ	
14	PHẠM KHÁNH HÙNG	31/12/2015	Nam	
15	PHẠM QUỲNH HƯƠNG	29/04/2015	Nữ	
16	BÙI VĨ KHANG	24/03/2015	Nam	
17	NGUYỄN HOÀNG AN KHANG	03/03/2015	Nam	
18	TRẦN LÊ ANH KHANG	22/04/2015	Nam	
19	VÕ MINH KHANG	28/12/2015	Nam	
20	ĐẶNG MINH KHÔI	14/01/2015	Nam	
21	PHAN TẤN KIỆT	10/06/2015	Nam	
22	HUỲNH TRÚC LÂM	23/06/2015	Nữ	
23	ĐÀM QUANG LĨNH	27/01/2015	Nam	
24	HUỲNH TIẾN LỢI	10/11/2015	Nam	
25	ĐINH KHÁNH LY	01/01/2015	Nữ	
26	NGUYỄN NHẬT MINH	30/12/2015	Nam	
27	PHẠM NGUYỄN HẢI MY	05/02/2015	Nữ	
28	ĐỖ THÀNH NAM	27/04/2015	Nam	
29	LÊ NGUYỄN MỸ NGỌC	26/08/2015	Nữ	
30	NGUYỄN HOÀNG THIÊN NHÂN	25/11/2015	Nam	
31	NGUYỄN HỒNG YẾN NHI	04/09/2015	Nữ	
32	NGUYỄN NGỌC TÂM NHƯ	18/07/2015	Nữ	
33	NGUYỄN HUY PHONG	16/07/2015	Nam	
34	NGUYỄN DUY TRỌNG PHÚC	17/04/2015	Nam	
35	NGUYỄN GIA PHÚC	17/07/2015	Nam	
36	VŨ MINH PHƯỚC	28/10/2015	Nam	
37	TRỊNH QUỲNH PHƯƠNG	09/07/2015	Nữ	
38	LÊ PHƯƠNG QUANG	21/12/2015	Nam	
39	VÕ MINH TÀI	29/01/2015	Nam	
40	LÊ THỊ PHƯƠNG THANH	05/08/2015	Nữ	
41	NGUYỄN XUÂN THÀNH	10/12/2015	Nam	
42	LÊ THUY THANH THẢO	09/03/2015	Nữ	
43	LÊ CHÍ THIÊN	14/05/2015	Nam	
44	PHAN NGUYỄN PHÚC THỊNH	02/03/2015	Nam	
45	LÊ NGỌC MINH THƯ	08/10/2015	Nữ	
46	VÕ NGỌC XUÂN TRÀ	06/01/2015	Nữ	

47	ĐỖ ANH TUẤN	28/12/2015	Nam	
48	PHẠM QUỐC TUẤN	18/03/2015	Nam	
49	NGUYỄN THỊ CÁT TƯỜNG	23/04/2015	Nữ	
50	HOÀNG NGỌC HẢI UYÊN	14/04/2015	Nữ	
51	NGUYỄN UY VŨ	14/01/2015	Nam	
52	DƯƠNG NGỌC VY	21/10/2015	Nữ	

Tổng kết danh sách có: 52 học sinh.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



Minh Hải Bằng

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 3.7 (LỚP 2.7 CŨ)
Năm học: 2023-2024

Giáo viên chủ nhiệm: Nguyễn Thị Hoàng Oanh

STT	Họ tên	Ngày sinh	Giới tính	Ghi chú
1	ĐỖ HOÀI AN	15/02/2015	Nữ	
2	ĐỖ KHÁNH AN	15/12/2015	Nữ	
3	NGUYỄN PHƯỚC AN	06/08/2015	Nam	
4	ĐỖ VIỆT ANH	20/07/2015	Nam	
5	NGUYỄN THIÊN ANH	27/07/2015	Nữ	
6	TRẦN NGỌC VÂN ANH	22/03/2015	Nữ	
7	HOÀNG BÀ BẢO	20/06/2015	Nam	
8	NGUYỄN VŨ THIÊN BẢO	21/05/2015	Nam	
9	CAO MINH CÁT	20/04/2015	Nam	
10	NGUYỄN CAO KỶ DUYÊN	10/03/2015	Nữ	
11	VÕ LÊ PHÚC DƯƠNG	18/07/2015	Nam	
12	PHAN PHỤNG TÂM ĐỨC	17/02/2015	Nam	
13	HUỲNH THỊ HỒNG HẠNH	10/01/2015	Nữ	
14	NGUYỄN VĂN HIẾU	30/03/2015	Nam	
15	DƯ MINH HUY	18/05/2015	Nam	
16	HUỲNH GIA HÙNG	13/07/2015	Nam	
17	LƯU QUỲNH HƯƠNG	14/07/2015	Nữ	
18	LÊ HOÀNG KHANG	22/02/2015	Nam	
19	NGUYỄN BẢO KHÁNH	08/11/2015	Nữ	
20	LÊ NGUYỄN ANH KHÔI	25/08/2015	Nam	
21	VŨ LÊ ĐĂNG KHÔI	07/09/2015	Nam	
22	VŨ HỮU KIÊN	20/12/2015	Nam	
23	TRẦN GIA KIẾT	28/04/2015	Nam	
24	TRẦN MINH LUÂN	17/11/2015	Nam	
25	TRẦN NGUYỄN BẢO MINH	13/10/2015	Nam	
26	LƯ KHẢ MY	27/09/2015	Nữ	
27	VĂN LÝ BẢO NGHI	24/02/2015	Nữ	
28	PHẠM HOÀNG KHÁNH NGỌC	06/12/2015	Nữ	
29	TRẦN VIỆT NHẪN	25/04/2015	Nam	
30	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ	16/05/2015	Nữ	
31	TRẦN GIA PHÚ	09/06/2015	Nam	
32	PHẠM THIÊN PHÚC	17/05/2015	Nam	
33	VĂN NGUYỄN ANH TÂM	16/07/2015	Nam	
34	HỒ THỊ PHƯƠNG THẢO	14/08/2015	Nữ	
35	VŨ HOÀNG THIÊN	01/02/2015	Nam	
36	ĐỖ THÀNH THIỆN	13/05/2015	Nam	
37	NGUYỄN NGỌC ANH THƯ	15/04/2015	Nữ	
38	PHẠM THỊ MINH THƯ	04/02/2015	Nữ	
39	PHAN QUỲNH THY	13/02/2015	Nữ	
40	NGUYỄN NGỌC BẢO TRÂN	10/08/2015	Nữ	
41	NGUYỄN THÀNH TRUNG	28/08/2015	Nam	
42	HÀ ANH TUẤN	23/02/2015	Nam	
43	TRẦN NGUYỄN TRỌNG TUẤN	28/04/2015	Nam	
44	ĐÀO NGUYỄN TÙNG	07/05/2015	Nam	
45	NGUYỄN ĐỖ HẢI VÂN	08/01/2015	Nữ	
46	ĐINH QUANG VINH	26/08/2015	Nam	

47	TRẦN NGỌC THUY VY	23/10/2015	Nữ	
48	TRẦN NGỌC THUY VY	23/10/2015	Nữ	
49	LÊ THỊ TUƠNG VY			HS CHUYÊN ĐỀ
50	MAI NGỌC HOÀNG ANH			HS CHUYÊN ĐỀ
51	VI NGỌC BẢO AN			HS CHUYÊN ĐỀ

Tổng kết danh sách có: 51 học sinh.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG



Minh Hải Bằng